Tra cứu Biểu thuế XNK Việt Nam

Chi tiết mã HS 0703.10

Mã HS	0703.10
Mô tả hàng hóa	Hành tây, hành, hẹ, tỏi, tỏi tây và các loại rau họ hành, tỏi khác, tươi hoặc ướp lạnh / - Hành tây và hành, hẹ:
Đơn vị	
Thời điểm tạo	05/11/2026 04:43:53
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/070310/

4 dòng thuế thuộc 0703.10

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
0703.10.11	Hành tây, hành, hẹ, tỏi, tỏi tây và các loại rau họ hành, tỏi khác, tươi hoặc ướp lạnh / - Hành tây và hành, hẹ: / - - Hành tây: / - - - Củ giống	kg	5%	0%	* / 8 / 10 (nhiều mức)
0703.10.19	Hành tây, hành, hẹ, tỏi, tỏi tây và các loại rau họ hành, tỏi khác, tươi hoặc ướp lạnh / - Hành tây và hành, hẹ: / - - Hành tây: / - - - Loại khác	kg	22,5%	15%	* / 5 / 8 / 10 (nhiều mức)
0703.10.21	Hành tây, hành, hẹ, tỏi, tỏi tây và các loại rau họ hành, tỏi khác, tươi hoặc ướp lạnh / - Hành tây và hành, hẹ: / - - Hành, hẹ: / - - - Củ giống	kg	5%	0%	* / 8 / 10 (nhiều mức)
0703.10.29	Hành tây, hành, hẹ, tỏi, tỏi tây và các loại rau họ hành, tỏi khác, tươi hoặc ướp lạnh / - Hành tây và hành, hẹ: / - - Hành, hẹ: / - - - Loại khác	kg	30%	20%	* / 5 / 8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.